

Số: 52 /KH-ATTP

Vị Thanh, ngày 09 tháng 03 năm 2010

KẾ HOẠCH

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện Vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2010

Căn cứ Quyết định số 11/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy chế cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao”.

Căn cứ Quyết định số 12/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý và tham gia quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm trong ngành y tế”.

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH - ATTP ngày 06/01/2010 của Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hậu Giang về “Hoạt động đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2010”.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hậu Giang có kế hoạch cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) cho các cơ sở thực phẩm trong tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

Bảo đảm đủ điều kiện VSATTP và các quy định của pháp luật trong lĩnh vực y tế tại các cơ sở thực phẩm, đề phòng ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm, bảo vệ sức khỏe nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho các cơ sở thực phẩm:

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao được cấp giấy chứng nhận > 60%
- Tỷ lệ các cơ sở kinh doanh dịch vụ thức ăn đường phố tại mô hình điểm được cấp giấy chứng nhận > 80%

III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối tượng áp dụng:

- Đối với cá nhân, tổ chức, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao và dịch vụ ăn uống thức ăn đường phố tại địa phương.
- Thực phẩm có nguy cơ cao bao gồm 10 nhóm sau :
 - * Thịt và các sản phẩm từ thịt ;
 - * Sữa và các sản phẩm từ sữa;
 - * Trứng và các sản phẩm chế biến từ trứng;
 - * Thủy sản tươi sống và đã qua chế biến;
 - * Các loại kem, nước đá, nước khoáng thiên nhiên;

76

- * Thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung, phụ gia thực phẩm;

- * Thức ăn, đồ uống chế biến để ăn ngay;

- * Thực phẩm đông lạnh;

- * Sữa đậu nành và sản phẩm chế biến từ đậu nành;

- * Các loại rau, củ, quả tươi sống ăn ngay.

- Phân cấp nhiệm vụ quản lý và tham gia quản lý Nhà nước về VSATTP từ tỉnh, huyện, xã (Các huyện, thị xã có kế hoạch chỉ đạo các xã, phường nắm lại danh sách các cơ sở thực phẩm do mình quản lý theo QĐ số 12/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế và báo cáo danh sách về Chi cục ATVSTP tỉnh).

2. Cơ sở pháp lý:

- Quyết định số 11/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy chế cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao”.

- Quyết định số 12/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý và tham gia quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm trong ngành y tế”.

- Quyết định số 39/2005/QĐ-BYT ngày 28/11/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định về các điều kiện vệ sinh chung đối với cơ sở sản xuất thực phẩm”.

- Quyết định số 41/2005/QĐ-BYT ngày 08/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định điều kiện VSATTP đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ, phục vụ ăn uống”.

- Quyết định số 43/2005/QĐ-BYT ngày 20/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định yêu cầu kiến thức về VSATTP đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm”.

3. Qui trình thẩm định, kiểm tra thực địa:

- Hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận (Theo điều 3 Chương II của QĐ 11/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006).

- Qui trình thẩm định và thành lập đoàn thẩm định (Theo điều 4 Chương II của QĐ 11/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006).

- Qui trình thẩm định, kiểm tra thực địa:

Sau khi nhận đủ hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP của cơ sở theo hướng dẫn. Đoàn thẩm định tiến hành kiểm tra thực tế tại cơ sở về: Điều kiện về cơ sở vật chất của cơ sở thực phẩm; Điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ...; Điều kiện về con người. Hội đồng thẩm định lấy ý kiến đóng góp nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Y tế thì trình cho cơ quan có thẩm quyền ký cấp giấy chứng nhận, nếu không đạt theo quy định thì có hướng dẫn, đóng góp cụ thể cho cơ sở khắc phục, cải thiện các điều kiện chưa được hoàn thiện, một tuần hay hơn thời gian đó đoàn sẽ phúc tra lại và có ý kiến kết luận đạt hay không đạt. Trường hợp không đạt nữa thì đoàn thẩm định có biên bản đề nghị cơ sở thực phẩm tạm ngưng hoạt động để sửa chữa, khi nào đạt điều kiện quy định mới hoạt động trở lại.

4. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận:

Theo điều 5 Chương II của QĐ 11/2006/QĐ-BYT ngày 09/3/2006. Trung tâm Y tế huyện, thị xã phối hợp với Phòng Y tế tham mưu UBND huyện, thị xã ra Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thị xã và Chủ tịch UBND xã, phường ký duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho các cơ sở thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý của huyện và xã.

IV. THU PHÍ:

Theo Quyết định số 80/2005/QĐ-BTC ngày 17/11/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhận được kế hoạch này đề nghị Trung tâm Y tế các huyện, thị xã triển khai tổ chức thực hiện theo yêu cầu nêu trên mang lại hiệu quả cao nhất. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về Chi cục ATVSTP tỉnh để cùng bàn bạc giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Cục ATVSTP - BYT;
- Viện VS YTCC TP HCM;
- Phòng Nghiệp vụ Y - SYT;
- TT YT các huyện, thị xã;
- Lưu VT.



BSCKI. Võ Hoàng Hân